

Lai Châu, ngày 05 tháng 4 năm 2017

## BÁO CÁO

Của hội đồng quản trị công ty

Về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD theo nghị quyết ĐHĐCĐ  
thường niên năm 2016 và kế hoạch triển khai thực hiện năm 2017

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.02**

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo công tác quản lý, kinh doanh, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016 và kế hoạch năm 2017 như sau:

### I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2016

#### 1. Đánh giá chung tình hình hoạt động SXKD:

Năm 2016, Công ty đã hoàn thiện và bổ sung nhân lực, các thủ tục, hồ sơ pháp lý cần thiết để triển khai đầu tư thi công dự án thủy điện Nậm Thi 2 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã đề ra. Tuy nhiên, Công ty vẫn gặp rất nhiều khó khăn dẫn đến kết quả đạt được chưa cao, cụ thể như sau:

+ Công tác đầu tư tại dự án thủy điện Nậm Thi: Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong công tác đền bù, GPMB vì một số hộ dân gây cản trở, tái lấn chiếm trên diện tích đất đã được thu hồi giao cho dự án từ năm 2009 làm ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư chung của dự án. Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã đầu tư thi công được nhiều hạng mục công việc như: Cùm đầu mối Nậm Thi, Cùm đầu mối Nậm Giê, Cống chuyển nước Nậm Giê, Kênh chuyển nước...

+ Công tác thu hồi vốn tại các công trình còn rất chậm do Chủ đầu tư chưa thu xếp được nguồn vốn thanh toán cũng như chưa có quyết định phê duyệt quyết toán của cơ quan kiểm toán dẫn đến đơn vị không có vốn để tiếp tục sản xuất kinh doanh và giải quyết các nghĩa vụ với Nhà nước, giải quyết các chế độ cho người lao động

#### 2. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2016		
			KH (đ/c)	TH	Tỷ lệ %
A	<b>Kế hoạch SXKD</b>				
I	<b>Tổng giá trị SXKD</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>0</b>	<b>4.332.553</b>	
	<i>Giá trị xây lắp</i>	<i>10<sup>3</sup>đ</i>	<i>0</i>	<i>-258.689</i>	
	<i>Giá trị ngoài xây lắp và KD khác</i>	<i>10<sup>3</sup>đ</i>	<i>0</i>	<i>4.591.242</i>	
II	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>6.106.497</b>	<b>4.885.971</b>	<b>80,01</b>
III	<b>Lao động và tiền lương</b>				

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2016		
			KH (đ/c)	TH	Tỷ lệ %
-	Tổng số CBCNV	Người	19	19	
-	Tiền lương bq CBCNV/tháng/người	10 <sup>3</sup> đ	10.605	9.338.161	88,05
IV	Các khoản nộp Nhà nước	10 <sup>3</sup> đ	610.650	3.019.933	494,54
V	Lợi nhuận	10 <sup>3</sup> đ	-1.500.000	-343.638	22,9
B	Giá trị đầu tư	10 <sup>3</sup> đ	125.321.261	65.662.663	52,4
C	Giá trị giải ngân	10 <sup>3</sup> đ	87.779.294	40.693.000	46,36
D	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10 <sup>3</sup> đ	4.025.924	3.269.076	81,20
E	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	10 <sup>3</sup> đ	0	0	

### 2.1 Giá trị thực hiện SXKD:

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 4.332.553.000 đồng
- Tổng doanh thu : 4.885.971.000 đồng đạt 80%/KH
- Các khoản nộp NN : 3.019.933.000 đồng đạt 494,5%/KH

Nguyên nhân: Giai đoạn này Công ty chỉ tập trung vào công tác đầu tư dự án, không thực hiện công tác thi công xây lắp, giá trị sản xuất kinh doanh chủ yếu là giá trị ngoài xây lắp và kinh doanh đến từ giá trị mua sắm chuyển nhượng vật tư, thiết bị cho đơn vị thi công.

Các khoản nộp ngân sách nhà nước chủ yếu là giá trị thực hiện gán trừ các khoản chưa nộp của những năm trước.

### 2.2 Thực hiện đầu tư:

- Tổng giá trị đầu tư : 65.662.663.000 đồng đạt 52,40%/KH

Nguyên nhân: Do ảnh hưởng trong công tác giải phóng mặt bằng, người dân nhiều lần lấn chiếm gây cản trở công tác thi công nên giá trị đầu tư chưa đạt được như kế hoạch đã đề ra.

### 2.2 Thực hiện giải ngân:

- Tổng giá trị giải ngân : 40.693.000.000 đồng đạt 46,36%/KH

Nguyên nhân: Cuối tháng 12 năm 2016, hợp đồng mua sắm thiết bị cơ điện đồng bộ và dịch vụ kỹ thuật – Dự án thủy điện Nậm Thi 2 mới được ký kết nên chưa thể giải ngân được giá trị như kế hoạch đã đưa ra trong năm 2016 dẫn đến giá trị giải ngân chung của công trình.

### 3. Tình hình thực hiện tại các công trình, dự án:

#### 3.1 SXKD tại thủy điện Bản Chát:

- Giá trị xây lắp: -258.689.000 đồng
- Tổng doanh số: 294.729.000 đồng

Nguyên nhân: Do thời điểm quyết toán, đơn giá quyết toán Chủ đầu tư ban hành thấp hơn với đơn giá đã được Chủ đầu tư thanh toán trước đó.

#### 3.2 SXKD tại thủy điện Sử Pán II:

- Giá trị xây lắp: 0 đồng
- Tổng doanh số: 0 đồng

Công tác quyết toán đang được triển khai, Chủ đầu tư đang làm việc với đơn vị kiểm toán để ra được giá trị quyết toán nên chưa thể quyết toán dứt điểm được.

### **3.3 SXKD khác ngoài giá trị xây lắp:**

- Giá trị ngoài xây lắp và kinh doanh: 4.591.242 đồng
- Tổng doanh thu: 4.591.242 đồng

### **3.4 Đầu tư tại dự án thủy điện Nậm Thi:**

- Tổng giá trị thực hiện đầu tư năm 2016: 65.662.663.000 đồng
- Lũy kế giá trị đầu tư đến hết năm 2016: 90.642.768.000 đồng
- Tổng giá trị đã giải ngân năm 2016: 40.693.000.000 đồng
- Lũy kế giá trị giải ngân đến hết năm 2016: 59.922.736.000 đồng
- Các công tác đầu tư đã và đang thực hiện trong năm 2016:
  - + Hoàn thiện thủ tục giấy phép đấu nối vào lưới điện quốc gia.
  - + Hoàn thiện xin cấp lại giấy phép sử dụng hành lang thi công.
  - + Hoàn thành công tác điều chỉnh quy hoạch dự án thủy điện Nậm Thi 1 và dự án Nậm Thi 2.
    - + Hoàn thành điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.
    - + Hoàn thành khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình cấp điện thi công dự án thủy điện Nậm Thi 2.
    - + Hoàn thành khoan khảo sát địa chất và khảo sát địa hình bổ sung công trình thủy điện Nậm Thi 2.
    - + Lập báo cáo nghiên cứu khả thi - thiết kế cơ sở điều chỉnh dự án công trình thủy điện Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2, đang chờ Sở Công thương Lai Châu thẩm tra ra quyết định thẩm định. Dự kiến trong quý II/2017 sẽ có quyết định phê duyệt.
    - + Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án thủy điện Nậm Thi 2. Đang trình hồ sơ lên Bộ Tài nguyên và Môi trường, dự kiến phê duyệt trong quý II năm 2017.
    - + Lập quy trình vận hành hồ chứa Công trình thủy điện Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2. Đang chờ Sở Công thương thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.
    - + Lập hồ sơ thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình thủy điện Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2. Quý I/2017 hoàn thành thẩm định cấp phép thiết kế phòng cháy chữa cháy giai đoạn thiết kế cơ sở dự án và trong quý II/2017 sẽ hoàn thành thẩm định cấp phép thiết kế phòng cháy chữa cháy giai đoạn thiết kế kỹ thuật dự án.
    - + Lập hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình thủy điện Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2. Đang trong quá trình thực hiện dự kiến hoàn thành trong năm 2017.
    - + Đăng ký lưu ký và giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch Upcom. Đơn vị đang trong quá trình triển khai thực hiện dự kiến hoàn thành trong quý II năm 2017.
    - + Hoàn thành lập hồ sơ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại dự án thủy điện Nậm Thi 2.
    - + Đang trình hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (khoảng 10ha) dự án thủy điện Nậm Thi 2.
    - + Đang trình hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng sau khi có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
    - + Hoàn thành thẩm tra thiết kế kỹ thuật; Tổng dự toán và tư vấn đấu thầu cung cấp thiết bị công nghệ dự án thủy điện Nậm Thi 2.
    - + Hoàn thành ký kết hợp đồng mua sắm thiết bị cơ điện đồng bộ và dịch vụ kỹ thuật công trình thủy điện Nậm Thi 2 với công ty Flovel Energy Private Limited - Ấn Độ.

+ Tổ chức triển khai thi công nhiều hạng mục công trình dự án thủy điện Nậm Thi 2 như: Đã hoàn thành hạng mục Công chuyển nước Nậm Giê thuộc cụm đầu mỗi Nậm Giê; Hoàn thành hạng mục Công xả sâu, Tường chắn đất, Trần bên, Bể tiêu năng của cụm đầu mỗi Nậm Thi. Đang tiếp tục hoàn thiện và triển khai thi công các hạng mục còn lại của cụm đầu mỗi Nậm Thi và cụm đầu mỗi Nậm Giê; triển khai thi công Kênh chuyển nước và đường ống áp lực. Khối lượng thực hiện chính như sau:

- Đào xúc, vận chuyển đất các loại: 52.643 m<sup>3</sup>
- Đào phá, vận chuyển đá các loại: 97.373 m<sup>3</sup>
- Đổ bê tông các loại: 9.691 m<sup>3</sup>
- Gia công, lắp dựng cốt thép các loại: 224 tấn

+ Hoàn thiện bộ máy quản lý để đáp ứng được yêu cầu công việc triển khai thực hiện dự án thủy điện Nậm Thi.

#### **4. Công tác tổ chức quản lý – chuyên môn nghiệp vụ:**

##### **4.1 Công tác tổ chức sắp xếp đổi mới phát triển doanh nghiệp:**

- Trước những khó khăn về công việc và phù hợp với tình hình triển khai thực hiện dự án, HĐQT công ty đã tổ chức và sắp xếp lại bộ máy quản lý phù hợp với thực tế nhằm tiết kiệm chi phí, đáp ứng yêu cầu công việc.

##### **4.2 Công tác quản lý kỹ thuật, kinh tế, tài chính:**

- Các công việc chuyên môn đã được các bộ phận chủ động hoàn thành theo lĩnh vực trách nhiệm đã được phân công, đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Thực hiện đúng các quy chế quản lý của Nhà nước, của nội bộ.

- Duy trì tổ chức hạch toán kết quả SXKD hàng tháng và báo cáo các cơ quan chủ quản theo quy định.

- Công tác hạch toán kế toán đảm bảo theo qui định và đáp ứng công tác quản lý theo yêu cầu của đơn vị.

- Tồn tại:

+ Công tác thu hồi công nợ còn chậm, dư nợ đến hạn lớn.

+ Bộ máy quản lý: Đa số là cán bộ mới được điều chuyển từ các đơn vị khác trong nội bộ của Sông Đà 7 nên việc tiếp cận tài liệu sổ sách, công việc còn chậm trễ.

## **II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016**

### **1. Đánh giá chung công tác quản lý của Công ty:**

- Công tác quản lý toàn diện các mặt của Công ty như: Quản lý vốn và tài sản, quản lý đầu tư, quản lý chất lượng, quản lý lao động theo đúng các quy định Pháp luật Nhà nước, Quy định của điều lệ và quy chế quản lý nội bộ Công ty.

- Điều lệ và các văn bản Quy chế quản lý nội bộ Công ty đã ban hành và bổ sung thường xuyên, sửa đổi phù hợp với quy định của Pháp luật và yêu cầu thực tế công tác quản trị doanh nghiệp. Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định quản lý kinh tế và trình độ năng lực quản lý của cán bộ được nâng cao đã phát huy tốt tính tự chủ, của bộ máy quản lý, điều hành các cấp và cán bộ công nhân viên.

- Trong quá trình hoạt động SXKD, HĐQT và bộ máy điều hành các cấp đã tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

## **2. Hoạt động của HĐQT năm 2016:**

- Tổ chức sắp xếp định biên lại bộ máy điều hành của Công ty ngày càng hoàn thiện hơn đảm bảo gọn nhẹ làm việc linh hoạt, kịp thời, nâng cao hiệu quả công việc phù hợp với mô hình quản lý của Công ty trong từng giai đoạn phát triển cụ thể.

- HĐQT Công ty đã chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong việc thực hiện đầu tư, SXKD, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của Doanh nghiệp đối với Nhà nước và các đối tác.

- HĐQT quản lý Công ty và thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo đúng các quy định của Pháp luật, quy định Điều lệ của Công ty. HĐQT quản lý công ty bằng biện pháp Phê duyệt và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm và hàng quý theo tình hình thực tế. Giám sát bộ máy điều hành để kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch SXKD và kiểm điểm thực hiện các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

- HĐQT Công ty đã phối hợp với Ban Tổng giám đốc giải quyết các vướng mắc với các chủ đầu tư trong thanh quyết toán công tác kinh tế ở các công trình mà công ty tham gia thi công. Chỉ đạo và phối hợp với Ban Tổng giám đốc giải quyết các công việc để triển khai thi công tại dự án thủy điện Nậm Thi theo đúng quy định, chính sách của pháp luật.

- HĐQT đã phối hợp cùng với Ban Tổng giám đốc trong công tác tìm kiếm mở rộng đầu tư thêm các dự án mới như dự án thủy điện Vàng Ma Chải – huyện Phong Thổ - tỉnh Lai Châu.

## **3. Các văn bản HĐQT đã ban hành năm 2016:**

- Năm 2016 HĐQT đã tổ chức 11 cuộc họp và 06 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản (Ngày 15/02/2016; 17/02/2016; 08/03/2016; 31/03/2016; 14/04/2016; 24/06/2016; 12/06/2016; 02/08/2016; 26/09/2016; 30/11/2016; 06/12/2016) và đã ban hành tổng số 55 văn bản các loại. Các văn bản do HĐQT ban hành đều đúng thẩm quyền, đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty. Văn bản ban hành đảm bảo tính khả thi và có hiệu lực cao trong việc tổ chức thực hiện. Trình tự ban hành văn bản đúng quy định, văn bản ban hành bằng hình thức HĐQT thông qua Nghị quyết, Quyết định tại các phiên họp hoặc lấy ý kiến Thành viên HĐQT bằng văn bản.

Tổng số các văn bản ban hành là 55 văn bản được định dạng như sau:

- Nghị quyết và quyết định: 31 văn bản

- Thông báo, chỉ thị, báo cáo, xin ý kiến: 24 văn bản

## **4. Công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT:**

- Công tác tổ chức cán bộ đã được HĐQT Công ty thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Điều lệ công ty, trên nguyên tắc vì nhiệm vụ SXKD và thực tế phát triển của đơn vị cũng như trình độ năng lực của cán bộ.

- Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2016 theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

## **III. KẾ HOẠCH VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2017**

- Năm 2017, Công ty có định hướng rõ ràng cho sự phát triển trong thời gian tới, công việc chủ yếu là hoàn thành đầu tư xây dựng dự án Nhà máy thủy điện Nậm Thi 2, triển khai đầu tư khởi công thi công xây dựng dự án Nhà máy thủy điện Nậm Thi 1 đồng thời tiếp tục tập trung thu hồi vốn tại các công trình đơn vị đã thi công chưa được thanh quyết toán dứt điểm.

- Kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2017 cụ thể như sau:

### 1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2017:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2017
<b>A</b>	<b>Tổng giá trị SXKD</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>( 1.308.998)</b>
<b>B</b>	<b>Kế hoạch Tài chính</b>		
1	Doanh thu	10 <sup>3</sup> đ	6.193.545
2	Lợi nhuận	10 <sup>3</sup> đ	( 5.212.016 )
3	Các khoản nộp Nhà nước	10 <sup>3</sup> đ	( 3.198.683 )
<b>C</b>	<b>Kế hoạch đầu tư (I + II)</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>157.776.159</b>
<b>I</b>	<b>Dự án thủy điện Nậm Thi 1</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>13.042.138</b>
1	Chi phí tư vấn, khảo sát	10 <sup>3</sup> đ	5.396.627
2	Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng	10 <sup>3</sup> đ	7.645.511
<b>II</b>	<b>Dự án thủy điện Nậm Thi 2</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>144.734.021</b>
1	Chi phí tư vấn, khảo sát	10 <sup>3</sup> đ	760.000
2	Chi phí quản lý dự án	10 <sup>3</sup> đ	4.535.294
3	Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng	10 <sup>3</sup> đ	1.000.000
4	Chi phí xây dựng	10 <sup>3</sup> đ	68.878.870
5	Chi phí thiết bị	10 <sup>3</sup> đ	60.081.286
6	Chi phí lãi vay	10 <sup>3</sup> đ	9.478.571
<b>D</b>	<b>Kế hoạch giải ngân (C*70%)</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>110.443.311</b>
<b>E</b>	<b>Kế hoạch chi phí quản lý, trong đó:</b>	<b>10<sup>3</sup>đ</b>	<b>4.426.710</b>
1	Chi phí tiền lương và BHXH	10 <sup>3</sup> đ	2.900.714
2	Chi phí vật liệu quản lý, đồ dùng văn phòng	10 <sup>3</sup> đ	327.905
3	Thuế và lệ phí	10 <sup>3</sup> đ	90.786

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2017
4	Các khoản chi phí khác	10 <sup>3</sup> đ	1.107.305
<b>F</b>	<b>Lao động và tiền lương</b>		
-	Tổng số CBCNV	<b>Người</b>	19
-	Tiền lương bq CBCNV/tháng/người	10 <sup>3</sup> đ	12.205

## 2. Mục tiêu tiến độ tại các công trình năm 2017

- Năm 2017 công ty chủ yếu tập trung triển khai các công việc hoàn thiện đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 2 theo kế hoạch đã đề ra, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng công trình; Chuẩn bị mặt bằng khởi công đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 1. đồng thời tập trung công tác quyết toán dứt điểm dở dang các công trình thụ hồi vốn để triển khai đầu tư dự án với một số nội dung chính như sau:

### 2.1 Về thủ tục pháp lý:

- Hoàn thiện điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2.
- Hoàn thiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất dự án Nậm Thi 2.
- Hoàn thiện quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2.
- Hoàn thiện giấy phép khai thác nước mặt dự án thủy điện Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2.
- Hoàn thiện giấy phép thẩm định thiết kế phòng cháy chữa cháy dự án thủy điện Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2.
- Hoàn thiện phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án thủy điện Nậm Thi
- Hoàn thiện phê duyệt thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi – thiết kế cơ sở điều chỉnh dự án thủy điện Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2.
- Hoàn thiện giấy phép hoạt động điện lực
- Hoàn thành hợp đồng mua bán điện
- Hoàn thiện phê duyệt phương án điều chỉnh quy hoạch dự án thủy điện Vàng Ma Chải.

### 2.2 Về công tác khảo sát, thiết kế:

- Hoàn thiện toàn bộ công tác khảo sát địa hình địa chất bổ sung, thiết kế kỹ thuật - BVTC và tổng dự toán dự án thủy điện Nậm Thi 1.

### 2.3 Về công tác giải phóng mặt bằng:

- Hoàn thiện công tác GPMB bổ sung của Nậm Thi 2 cũng như toàn bộ công tác GPMB Nậm Thi 1, tiến tới xin cấp quyền sử dụng đất cho dự án.

### 2.4 Về công tác thiết bị:

- Hoàn thành công tác mua sắm thiết bị nhà máy Nậm Thi 2;

### 2.5 Về công tác tăng vốn điều lệ:

- Hoàn thiện các thủ tục và thực hiện tăng vốn điều lệ xong đợt 1 trong quý 2/2017 để triển khai dự án thủy điện Nậm Thi 2 và Nậm Thi 1.

### 2.6 Về công tác thi công:

- \* Nậm thi 2:

- Hoàn thiện thi công các hạng mục còn lại: Cụm đầu mối Nậm Giê; Cụm đầu mối Nậm Thi; Kênh dẫn nước; Cụm đầu mối số 3; Tháp điều áp; Đường ống áp lực; Nhà máy và kênh xả.

- Hoàn thiện thi công, lắp đặt thiết bị phần cơ khí thủy công. Tiếp nhận và hoàn thiện đến 80% khối lượng thiết bị cơ điện nhà máy.

- Khối lượng thực hiện kế hoạch:

+ Đào đất các loại: 98.116 m<sup>3</sup>

+ Đào đá các loại : 50.312 m<sup>3</sup>

+ Bê tông các loại: 14.350 m<sup>3</sup>

+ Cốt thép các loại: 634 tấn

\* **Nậm thi 1:**

- Hoàn thành công tác chuẩn bị mặt bằng, lán trại phụ trợ để khởi công thi công dự án.

### **3. Một số giải pháp chính để hoàn thành kế hoạch năm 2017.**

- Xây dựng hoàn thiện bổ xung các quy chế để công ty đi vào hoạt động đúng hướng, có hiệu quả cao trong đầu tư, sản xuất.

- Tăng cường quản lý các chi phí, cắt giảm các chi phí QLDN chưa cần thiết.

- Tập trung thu hồi vốn tại các công trình thi công, đặc biệt giải quyết các vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán, tăng vốn điều lệ để đảm bảo đủ nguồn vốn đáp ứng triển khai dự án Nậm Thi 2 và Nậm Thi 1.

- Thường xuyên cập nhật, nắm bắt các thay đổi về cơ chế, chính sách của Nhà nước để kịp thời điều chỉnh không làm ảnh hưởng đến SXKD, thực hiện dự án đầu tư của đơn vị.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết về thủ tục pháp lý, mặt bằng để triển khai thực hiện dự án thủy điện Nậm Thi để đảm bảo thi công đúng theo tiến độ đề ra.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017. Rất mong được sự đóng góp ý kiến của Đại hội về các nội dung trong báo cáo để xác định đầy đủ hơn về chỉ tiêu kế hoạch cũng như hoàn thiện hơn các giải pháp, làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành của HĐQT trong việc thực hiện kế hoạch năm 2017 của Công ty.

*Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi..

- Lưu VP/HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRI  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Bút**